

Khóa học: 2018 - 2020, 2019 - 2021

Hình thức đào tạo: Chính quy

Quyết định công nhận tốt nghiệp số: 46/QĐ-TCĐLTTP-ĐT ngày 04 tháng 02 năm 2021

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Quê quán	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngành/ngành đào tạo	Lớp	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng TN	Số vào sổ gốc cấp bằng TN	Người nhận bằng TN		Ghi chú
														Ký	Họ và tên	
164	Phạm Văn	Được	20/10/1998	Đà Nẵng	Nam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	18T-C1	2021	Khá	A00164 /TC	CLT-TC 001 /2021			
165	Đặng Thị Kim	Thảo	20/09/2003	Đà Nẵng	Nữ	Kinh		Kỹ thuật chế biến món ăn	18T-CM4	2021	Giỏi	A00165 /TC	CLT-TC 002 /2021			
166	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	01/06/2002	Đồng Nai	Nữ	Kinh			18T-CM4	2021	Giỏi	A00166 /TC	CLT-TC 003 /2021			
167	Nguyễn Thị	Trọng	11/09/2003	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			18T-CM4	2021	Giỏi	A00167 /TC	CLT-TC 004 /2021			
168	Bùi Thùy Nhật	Nguyệt	23/03/2003	Khánh Hòa	Nữ	Kinh			19T-CM1	2021	Khá	A00168 /TC	CLT-TC 005 /2021			
169	Võ Thùy	Dung	10/09/2003	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-CM1	2021	Giỏi	A00169 /TC	CLT-TC 006 /2021			
170	Phạm Lê Phúc	Hậu	29/09/2003	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-CM1	2021	Giỏi	A00170 /TC	CLT-TC 007 /2021			
171	Huỳnh Văn Anh	Huy	11/12/2003	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM1	2021	Giỏi	A00171 /TC	CLT-TC 008 /2021			
172	Ngô Thị Tấn Thùy	Trâm	14/10/2003	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-CM1	2021	Giỏi	A00172 /TC	CLT-TC 009 /2021			

Khóa học: 2019 - 2021

Hình thức đào tạo: Chính quy

Quyết định công nhận tốt nghiệp số:182/QĐ-TCĐLTTP-ĐT ngày 16 tháng 4 năm 2021; ngày cấp bằng 19/4/2021

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Quê quán	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngành/ngành đào tạo	Lớp	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng TN	Số vào sổ gốc cấp bằng TN	Người nhận bằng TN		Ghi chú
														Ký	Họ và tên	
173	Trần Tấn	Phát	09/02/2003	TP.HCM	Nam	Kinh		Công nghệ kỹ thuật chế biến và bảo quản thực phẩm	TP20A(9)	2021	Trung bình khá	A00173 /TC	CLT-TC 010 /2021			
174	Nguyễn Thị Huyền	Trân	28/01/2004	TP.HCM	Nữ	Kinh				2021	Giỏi	A00174 /TC	CLT-TC 011 /2021			
175	Nguyễn Ngọc Trang	Thanh	29/08/2003	TP.HCM	Nữ	Kinh				2021	Trung bình khá	A00175 /TC	CLT-TC 012 /2021			
176	Ngô Hồng	Giang	27/10/2004	TP.HCM	Nam	Kinh				2021	Trung bình khá	A00176 /TC	CLT-TC 013 /2021			
177	Trương Khải	Minh	05/01/2004	TP.HCM	Nam	Kinh				2021	Khá	A00177 /TC	CLT-TC 014 /2021			
178	Xà Hữu	Hiếu	09/02/1999	TP.HCM	Nam	Kinh				2021	Trung bình khá	A00178 /TC	CLT-TC 015 /2021			

Khóa học: 2018 - 2020, 2019 - 2021

Hình thức đào tạo: Chính quy

Quyết định công nhận tốt nghiệp số: 46/QĐ-TCĐLTTP-ĐT ngày 04 tháng 02 năm 2021

179	Lê Nguyễn Minh	Thư	22/11/2002	TP.HCM	Nữ	Kinh	Việt Nam	Bảo trì và sửa chữa thiết bị nhiệt	NL20A(12)	2021	Giỏi	A00179 /TC	CLT-TC 016 /2021			
180	Phạm Thanh	Phong	13/02/1988	TP.HCM	Nam	Kinh				2021	Giỏi	A00180 /TC	CLT-TC 017 /2021			
181	Phạm Đức	Mỹ	18/01/2004	Kiên Giang	Nam	Kinh				2021	Khá	A00181 /TC	CLT-TC 018 /2021			
182	Nguyễn Văn	Linh	03/02/2002	Lâm Đồng	Nam	Kinh				2021	Khá	A00182 /TC	CLT-TC 019 /2021			
183	Nguyễn Tuấn	Kiệt	07/09/2002	Thừa Thiên Huế	Nam	Kinh				2021	Khá	A00183 /TC	CLT-TC 020 /2021			
184	Triệu Văn	Thắng	01/09/2003	Lâm Đồng	Nam	Dao				2021	Giỏi	A00184 /TC	CLT-TC 021 /2021			
185	Lý Liên	Thanh	07/08/2001	Lâm Đồng	Nam	Dao				2021	Giỏi	A00185 /TC	CLT-TC 022 /2021			
186	Lê Hoàng	Phúc	16/02/2004	TP.HCM	Nam	Kinh				2021	Trung bình khá	A00186 /TC	CLT-TC 023 /2021			
187	Nguyễn Văn	Mạnh	18/06/2004	TP.HCM	Nam	Kinh				2021	Trung bình khá	A00187 /TC	CLT-TC 024 /2021			
188	Nguyễn Võ Hoàng	Thịnh	03/06/2004	TP.HCM	Nam	Kinh				2021	Khá	A00188 /TC	CLT-TC 025 /2021			
189	Bùi Trọng	Nghĩa	26/04/2004	TP.HCM	Nam	Kinh	Nam	Bảo trì và sửa chữa thiết bị nhiệt	NL20A(12)	2021	Giỏi	A00189 /TC	CLT-TC 026 /2021			
190	Đỗ Ngọc	Quang	23/10/2004	TP.HCM	Nam	Kinh				2021	Khá	A00190 /TC	CLT-TC 027 /2021			
191	Phan Lê	Thắng	15/09/2004	TP.HCM	Nam	Kinh				2021	Khá	A00191 /TC	CLT-TC 028 /2021			
192	Nguyễn Ngọc	Quốc	19/02/2003	TP.HCM	Nam	Kinh				2021	Trung bình khá	A00192 /TC	CLT-TC 029 /2021			
193	Quách Mỹ	Trân	20/03/1996	TP.HCM	Nữ	Kinh		Kế toán doanh nghiệp	KT20A(4)	2021	Khá	A00193 /TC	CLT-TC 030 /2021			
194	Lý Phương	Ngọc	28/12/2004	Lâm Đồng	Nữ	Dao				2021	Khá	A00194 /TC	CLT-TC 031 /2021			
195	Trần Thị	Hồng	21/03/2002	Lâm Đồng	Nữ	Kinh				2021	Khá	A00195 /TC	CLT-TC 032 /2021			
196	Huỳnh Thị Phúc	Linh	04/02/1997	TP.HCM	Nữ	Kinh				2021	Giỏi	A00196 /TC	CLT-TC 033 /2021			

Khóa học: 2018 - 2020, 2019 - 2021

Hình thức đào tạo: Chính quy

Quyết định công nhận tốt nghiệp số: 46/QĐ-TCĐLTTP-ĐT ngày 04 tháng 02 năm 2021

197	Nguyễn Thụy Trà	Giang	07/02/1999	TPHCM	Nữ	Kinh	Việt	Kế toán doanh nghiệp	KT20B(6)	2021	Trung bình khá	A00197 /TC	CLT-TC 034 /2021			
198	Võ Thị Thu	Hà	07/02/2004	TPHCM	Nữ	Kinh				2021	Khá	A00198 /TC	CLT-TC 035 /2021			
199	Trương Anh	Kiệt	13/01/2003	TPHCM	Nam	Kinh				2021	Trung bình	A00199 /TC	CLT-TC 036 /2021			
200	Nguyễn Văn Minh	Luật	23/09/2001	TPHCM	Nam	Kinh				2021	Trung bình	A00200 /TC	CLT-TC 037 /2021			
201	Phạm Văn	Tấn	16/06/1986	Bình Định	Nam	Kinh				2021	Trung bình khá	A00201 /TC	CLT-TC 038 /2021			
202	Nguyễn Hoàng	Nhân	05/09/2002	TPHCM	Nam	Kinh				2021	Trung bình khá	A00202 /TC	CLT-TC 039 /2021			
203	Lê Vân	Anh	17/09/2003	Đồng Nai	Nữ	Kinh	Việt Nam	Quản lý đất đai	ĐĐ20B(29)	2021	Giỏi	A00203 /TC	CLT-TC 040 /2021			
204	Nguyễn Tô Như	Bình	22/10/2000	Cà Mau	Nữ	Kinh				2021	Giỏi	A00204 /TC	CLT-TC 041 /2021			
205	Nguyễn Đình	Đạt	17/07/2002	Bắc Ninh	Nam	Kinh				2021	Khá	A00205 /TC	CLT-TC 042 /2021			
206	Huỳnh Trung	Hậu	02/02/2001	Tp.HCM	Nam	Kinh				2021	Trung bình khá	A00206 /TC	CLT-TC 043 /2021			
207	Nguyễn Phạm	Hiền	23/05/2001	TPHCM	Nam	Kinh				2021	Trung bình khá	A00207 /TC	CLT-TC 044 /2021			
208	Lê Thanh	Hiếu	23/12/2003	Tp.HCM	Nam	Kinh				2021	Trung bình khá	A00208 /TC	CLT-TC 045 /2021			
209	Nguyễn Quốc	Huy	29/03/2003	Tp.HCM	Nam	Kinh	Việt Nam	Quản lý đất đai	ĐĐ20B(29)	2021	Trung bình khá	A00209 /TC	CLT-TC 046 /2021			
210	Phạm Nguyễn Thiên	Kim	31/10/2002	TPHCM	Nữ	Kinh				2021	Khá	A00210 /TC	CLT-TC 047 /2021			
211	Dương Vĩnh	Kỳ	06/05/2000	Thái Nguyên	Nam	Kinh				2021	Khá	A00211 /TC	CLT-TC 048 /2021			
212	Trần Hoài	Nam	08/03/2003	TPHCM	Nam	Kinh				2021	Giỏi	A00212 /TC	CLT-TC 049 /2021			
213	Trần Triều	Nam	13/07/2002	TPHCM	Nam	Kinh				2021	Trung bình khá	A00213 /TC	CLT-TC 050 /2021			
214	Nguyễn Thị Kim	Ngân	15/06/2003	TPHCM	Nữ	Kinh				2021	Giỏi	A00214 /TC	CLT-TC 051 /2021			

Khóa học: 2018 - 2020, 2019 - 2021

Hình thức đào tạo: Chính quy

Quyết định công nhận tốt nghiệp số: 46/QĐ-TCĐLTTP-ĐT ngày 04 tháng 02 năm 2021

215	Lâm Mỹ	Nghi	15/12/2003	TPHCM	Nữ	Kinh				2021	Khá	A00215 /TC	CLT-TC 052 /2021			
216	Lê Ngọc Tâm	Như	25/05/2001	Tp.HCM	Nữ	Kinh				2021	Khá	A00216 /TC	CLT-TC 053 /2021			
217	Trương Hoàng	Phúc	08/09/2001	TP.HCM	Nam	Kinh				2021	Khá	A00217 /TC	CLT-TC 054 /2021			
218	Trần Mỹ	Quyên	14/04/2003	Tp.HCM	Nữ	Kinh				2021	Khá	A00218 /TC	CLT-TC 055 /2021			
219	Nguyễn Lê Duy	Tân	19/11/2003	Tp.HCM	Nam	Kinh				2021	Khá	A00219 /TC	CLT-TC 056 /2021			
220	Nguyễn Ngọc	Thiện	08/11/2000	TPHCM	Nữ	Kinh				2021	Khá	A00220 /TC	CLT-TC 057 /2021			
221	Lâm Hưng	Thịnh	24/01/2003	An Giang	Nam	Kinh	Việt Nam	Quản lý đất đai	ĐĐ20B(2 9)	2021	Trung bình khá	A00221 /TC	CLT-TC 058 /2021			
222	Lê Nhựt Minh	Thùy	13/07/2003	Tp.HCM	Nữ	Kinh				2021	Trung bình khá	A00222 /TC	CLT-TC 059 /2021			
223	Nguyễn Minh	Trí	26/02/2003	Tp.HCM	Nam	Kinh				2021	Khá	A00223 /TC	CLT-TC 060 /2021			
224	Lê Ngọc	Tuyền	27/05/2002	Bình Dương	Nữ	Kinh				2021	Trung bình khá	A00224 /TC	CLT-TC 061 /2021			
225	Trần Văn	Tài	30/07/2002	Tp.HCM	Nam	Kinh				2021	Khá	A00225 /TC	CLT-TC 062 /2021			
226	Nguyễn Huỳnh	Như	27/05/2000	Cà Mau	Nữ	Kinh				2021	Giỏi	A00226 /TC	CLT-TC 063 /2021			
227	Phạm Nguyễn Khánh	Duy	17/03/2004	TP.HCM	Nam	Kinh		Tin học ứng dụng	TH20A(8)	2021	Trung bình	A00227 /TC	CLT-TC 064 /2021			
228	Trương Tấn	Lộc	11/08/2001	TP.HCM	Nam	Kinh				2021	Giỏi	A00228 /TC	CLT-TC 065 /2021			
229	Phạm Thái Cao	Minh	13/01/2004	TP.HCM	Nam	Kinh				2021	Khá	A00229 /TC	CLT-TC 066 /2021			
230	Nguyễn Trung	Hiếu	05/11/2004	TP.HCM	Nam	Kinh				2021	Khá	A00230 /TC	CLT-TC 067 /2021			
231	Lê Quang	Bảo	05/03/2004	Hậu Giang	Nam	Kinh				2021	Khá	A00231 /TC	CLT-TC 068 /2021			

Khóa học: 2018 - 2020

Khóa học: 2018 - 2020, 2019 - 2021

Hình thức đào tạo: Chính quy

Quyết định công nhận tốt nghiệp số: 46/QĐ-TCĐLTTP-ĐT ngày 04 tháng 02 năm 2021

Hình thức đào tạo: Chính quy

Quyết định công nhận tốt nghiệp số: 121/QĐ-TCĐLTTP-ĐT ngày 13 tháng 5 năm 2021, ngày cấp bằng 18/05/2021

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Quê quán	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngành/nghề đào tạo	Lớp	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng TN	Số vào sổ gốc cấp bằng TN	Người nhận bằng TN		Ghi chú
														Ký	Họ và tên	
232	Nguyễn Lê Hải	Linh	19/07/2003	Thanh Hóa	Nam	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	18T-CM1	2021	Khá	A00232 /TC	CLT-TC 069 /2021			
233	Trần Văn	Phúc	31/12/2003	Đà Nẵng	Nam	Kinh			18T-CM1	2021	Khá	A00233 /TC	CLT-TC 070 /2021			
234	Đặng Hoàng	Thắng	03/03/2003	Đà Nẵng	Nam	Kinh			18T-CM1	2021	Khá	A00234 /TC	CLT-TC 071 /2021			
235	Vũ Thế	Điền	03/12/2003	Quảng Nam	Nam	Kinh			18T-CM2	2021	Khá	A00235 /TC	CLT-TC 072 /2021			
236	Ngô Ngọc Bảo	Hoàng	29/12/2003	Đà Nẵng	Nam	Kinh			18T-CM2	2021	Khá	A00236 /TC	CLT-TC 073 /2021			
237	Nguyễn Tài	Ngân	06/08/2002	Đà Nẵng	Nam	Kinh			18T-CM2	2021	Khá	A00237 /TC	CLT-TC 074 /2021			
238	Đặng Công	Tài	10/10/2003	Quảng Nam	Nam	Kinh			18T-CM2	2021	Khá	A00238 /TC	CLT-TC 075 /2021			
239	Trần Đình Minh	Quân	06/08/2003	Quảng Nam	Nam	Kinh			18T-CM3	2021	Khá	A00239 /TC	CLT-TC 076 /2021			
240	Hà Thị Ngọc	Loan	20/05/2003	Quảng Nam	Nữ	Kinh		Nghiep vụ nhà hàng	18T-NH1	2021	Giỏi	A00240 /TC	CLT-TC 077 /2021			
241	Tạ Thị Ngọc	Quyên	03/01/2003	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			18T-NH1	2021	Khá	A00241 /TC	CLT-TC 078 /2021			
242	Mai Thị Thanh	Thúy	27/07/2003	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			18T-NH1	2021	Khá	A00242 /TC	CLT-TC 079 /2021			

Khóa học: 2019 - 2021

Hình thức đào tạo: Chính quy

Quyết định công nhận tốt nghiệp số: 542/QĐ-TCĐLTTP-ĐT ngày 16 tháng 12 năm 2021; ngày cấp bằng 28/12/2021

Khóa học: 2018 - 2020, 2019 - 2021

Hình thức đào tạo: Chính quy

Quyết định công nhận tốt nghiệp số: 46/QĐ-TCĐLTTP-ĐT ngày 04 tháng 02 năm 2021

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Quê quán	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngành/nghề đào tạo	Lớp	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Số hiệu bằng TN	Số vào sổ gốc cấp bằng TN	Người nhận bằng TN		Ghi chú
														Ký	Họ và tên	
243	Võ Như	Chiến	20/04/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ thực phẩm	19T-C1	2021	Khá	A00379 /TC	CLT-TC 080 /2021			
244	Đặng Thị Thanh	Điệp	23/05/2003	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-C1	2021	Giỏi	A00243 /TC	CLT-TC 081 /2021			
245	Nguyễn Trường	Duy	14/08/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-C1	2021	Khá	A00244 /TC	CLT-TC 082 /2021			
246	Mai Việt	Hà	12/09/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-C1	2021	Giỏi	A00245 /TC	CLT-TC 083 /2021			
247	Nguyễn Đăng Bảo	Khánh	19/04/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh			19T-C1	2021	Khá	A00246 /TC	CLT-TC 084 /2021			
248	Nguyễn Thị Nhật	Lan	23/05/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-C1	2021	Giỏi	A00247 /TC	CLT-TC 085 /2021			
249	Phạm Bá	Nga	26/11/2003	Nghệ An	Nam	Kinh			19T-C1	2021	Khá	A00248 /TC	CLT-TC 086 /2021			
250	Đặng Văn	Phước	24/04/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-C1	2021	Khá	A00249 /TC	CLT-TC 087 /2021			
251	Huỳnh Ngọc	Quang	06/03/2003	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-C1	2021	Khá	A00250 /TC	CLT-TC 088 /2021			
252	Hồ Văn	Trí	30/06/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-C1	2021	Khá	A00251 /TC	CLT-TC 089 /2021			
253	Hồ Thị Thu	Thảo	13/09/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh			19T-C1	2021	Giỏi	A00252 /TC	CLT-TC 090 /2021			
254	Nguyễn Ngọc	Tùng	04/09/2004	Quảng Trị	Nam	Kinh			19T-C1	2021	Giỏi	A00253 /TC	CLT-TC 091 /2021			
255	Nguyễn Thị Kim	Vy	01/12/2003	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	19T-CM1	2021	Xuất sắc	A00254 /TC	CLT-TC 092 /2021			
256	Lê Quốc	Bảo	29/05/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM2	2021	Khá	A00255 /TC	CLT-TC 093 /2021			
257	Lê Phong	Cảnh	06/08/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM2	2021	Giỏi	A00256 /TC	CLT-TC 094 /2021			
258	Nguyễn Thị Kim	Cúc	25/05/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-CM2	2021	Giỏi	A00257 /TC	CLT-TC 095 /2021			
259	Đỗ Lê Xuân	Đình	24/02/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh			19T-CM2	2021	Giỏi	A00258 /TC	CLT-TC 096 /2021			
260	Nguyễn Thị Kỳ	Duyên	24/05/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-CM2	2021	Khá	A00259 /TC	CLT-TC 097 /2021			
261	Mai Quốc	Khải	10/11/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM2	2021	Khá	A00260 /TC	CLT-TC 098 /2021			
262	Võ Văn	Mạnh	02/05/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM2	2021	Khá	A00261 /TC	CLT-TC 099 /2021			

Khóa học: 2018 - 2020, 2019 - 2021

Hình thức đào tạo: Chính quy

Quyết định công nhận tốt nghiệp số: 46/QĐ-TCĐLTTP-ĐT ngày 04 tháng 02 năm 2021

263	Lê Thị Tuyết	Nhi	06/02/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	19T-CM2	2021	Khá	A00262 /TC	CLT-TC 100 /2021			
264	Lê Thùy	Nhung	26/09/2004	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh			19T-CM2	2021	Khá	A00263 /TC	CLT-TC 101 /2021			
265	Trần Hữu Thái	Thành	17/07/2004	Thừa Thiên Huế	Nam	Kinh			19T-CM2	2021	Khá	A00264 /TC	CLT-TC 102 /2021			
266	Tổng Bình	Thiên	17/04/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM2	2021	Giỏi	A00265 /TC	CLT-TC 103 /2021			
267	Ngô Văn	Thương	08/02/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM2	2021	Khá	A00266 /TC	CLT-TC 104 /2021			
268	Huỳnh Ngọc Bảo	Trân	06/03/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh			19T-CM2	2021	Giỏi	A00267 /TC	CLT-TC 105 /2021			
269	Trương Minh	Trí	20/06/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM2	2021	Khá	A00268 /TC	CLT-TC 106 /2021			
270	Nguyễn Thị Tố	Trinh	03/12/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-CM2	2021	Giỏi	A00269 /TC	CLT-TC 107 /2021			
271	Đặng Huỳnh Thanh	Trúc	08/01/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-CM2	2021	Giỏi	A00270 /TC	CLT-TC 108 /2021			
272	Nguyễn Văn	Tùng	19/02/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh			19T-CM2	2021	Giỏi	A00271 /TC	CLT-TC 109 /2021			
273	Phạm Tuấn	Vũ	14/11/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM2	2021	Giỏi	A00272 /TC	CLT-TC 110 /2021			
274	Nguyễn Đức Tường	Vy	25/03/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-CM2	2021	Khá	A00273 /TC	CLT-TC 111 /2021			
275	Mai Ngọc	Châu	14/09/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh			19T-CM3	2021	Giỏi	A00274 /TC	CLT-TC 112 /2021			
276	Hoàng Văn Tấn	Đạt	10/08/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM3	2021	Khá	A00275 /TC	CLT-TC 113 /2021			
277	Huỳnh Đăng	Hoàng	10/05/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM3	2021	Khá	A00276 /TC	CLT-TC 114 /2021			
278	Nguyễn Xuân	Hồng	08/01/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM3	2021	Giỏi	A00277 /TC	CLT-TC 115 /2021			
279	Phạm Thị Thu	Lành	20/11/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-CM3	2021	Giỏi	A00278 /TC	CLT-TC 116 /2021			
280	Đặng Văn	Luyến	28/01/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM3	2021	Khá	A00279 /TC	CLT-TC 117 /2021			
281	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	11/06/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-CM3	2021	Xuất sắc	A00280 /TC	CLT-TC 118 /2021			
282	Đặng Từ	Nhân	04/07/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM3	2021	Khá	A00281 /TC	CLT-TC 119 /2021			
283	Phan Hồ Ngọc	Nhi	03/11/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-CM3	2021	Xuất sắc	A00282 /TC	CLT-TC 120 /2021			
284	Trần Bá	Phát	03/12/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM3	2021	Khá	A00283 /TC	CLT-TC 121 /2021			

Khóa học: 2018 - 2020, 2019 - 2021

Hình thức đào tạo: Chính quy

Quyết định công nhận tốt nghiệp số: 46/QĐ-TCĐLTTP-ĐT ngày 04 tháng 02 năm 2021

285	Phan Nguyễn Hạnh	Quyên	30/07/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	19T-CM3	2021	Khá	A00284 /TC	CLT-TC 122 /2021			
286	Lê Đức Quang	Sang	23/08/2004	Thừa Thiên Huế	Nam	Kinh			19T-CM3	2021	Khá	A00285 /TC	CLT-TC 123 /2021			
287	Huỳnh Đức	Thiện	31/03/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM3	2021	Giỏi	A00286 /TC	CLT-TC 124 /2021			
288	Hồ Thị Trang	Thu	17/03/2004	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh			19T-CM3	2021	Giỏi	A00287 /TC	CLT-TC 125 /2021			
289	Nguyễn Văn	Tùng	23/12/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh			19T-CM3	2021	Giỏi	A00288 /TC	CLT-TC 126 /2021			
290	Đỗ Ngọc Thành	Vũ	15/03/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM3	2021	Khá	A00289 /TC	CLT-TC 127 /2021			
291	Nguyễn Văn Xuân	Anh	23/01/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh			19T-CM4	2021	Khá	A00290 /TC	CLT-TC 128 /2021			
292	Lưu Gia	Bảo	04/02/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM4	2021	Khá	A00291 /TC	CLT-TC 129 /2021			
293	Lê Văn	Đan	26/09/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh			19T-CM4	2021	Giỏi	A00292 /TC	CLT-TC 130 /2021			
294	Nguyễn Quang	Hậu	14/08/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM4	2021	Khá	A00293 /TC	CLT-TC 131 /2021			
295	Trần Văn	Hiền	01/07/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM4	2021	Khá	A00294 /TC	CLT-TC 132 /2021			
296	Đinh Vạn	Hiếu	09/03/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM4	2021	Giỏi	A00295 /TC	CLT-TC 133 /2021			
297	Trần Hữu	Lên	16/05/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM4	2021	Khá	A00296 /TC	CLT-TC 134 /2021			
298	Huỳnh Đức	Lộc	25/12/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM4	2021	Giỏi	A00297 /TC	CLT-TC 135 /2021			
299	Nguyễn Gia	Long	12/07/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM4	2021	Khá	A00298 /TC	CLT-TC 136 /2021			
300	Huỳnh Đức	Minh	08/03/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM4	2021	Khá	A00299 /TC	CLT-TC 137 /2021			
301	Ngô Thanh	Ngân	28/05/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-CM4	2021	Khá	A00300 /TC	CLT-TC 138 /2021			
302	Nguyễn Thị Thanh	Nhi	19/06/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-CM4	2021	Giỏi	A00301 /TC	CLT-TC 139 /2021			
303	Trần Văn	Pháp	19/06/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM4	2021	Khá	A00302 /TC	CLT-TC 140 /2021			
304	Huỳnh Thanh	Phước	03/02/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM4	2021	Giỏi	A00303 /TC	CLT-TC 141 /2021			
305	Mai Nguyên	Quang	18/05/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM4	2021	Giỏi	A00304 /TC	CLT-TC 142 /2021			
306	Huỳnh Thị	Quý	28/07/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-CM4	2021	Khá	A00305 /TC	CLT-TC 143 /2021			

Khóa học: 2018 - 2020, 2019 - 2021

Hình thức đào tạo: Chính quy

Quyết định công nhận tốt nghiệp số: 46/QĐ-TCĐLTTP-ĐT ngày 04 tháng 02 năm 2021

307	Phùng Quốc	Tâm	26/05/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	19T-CM4	2021	Khá	A00306 /TC	CLT-TC 144 /2021			
308	Nguyễn Công	Thành	26/09/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM4	2021	Khá	A00307 /TC	CLT-TC 145 /2021			
309	Huỳnh Ngọc	Thiện	15/08/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM4	2021	Giỏi	A00308 /TC	CLT-TC 146 /2021			
310	Hồ Văn	Thông	30/06/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM4	2021	Khá	A00309 /TC	CLT-TC 147 /2021			
311	Đinh Vạn	Trung	09/03/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM4	2021	Giỏi	A00310 /TC	CLT-TC 148 /2021			
312	Mai Văn Anh	Tuấn	30/06/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM4	2021	Giỏi	A00311 /TC	CLT-TC 149 /2021			
313	Nguyễn Phạm Chí	Vĩ	14/01/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM4	2021	Khá	A00312 /TC	CLT-TC 150 /2021			
314	Cao Xuân	Vinh	25/05/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM4	2021	Khá	A00313 /TC	CLT-TC 151 /2021			
315	Đoàn Trần	Châu	28/10/2004	Thừa Thiên Huế	Nữ	Kinh			19T-CM5	2021	Giỏi	A00314 /TC	CLT-TC 152 /2021			
316	Nguyễn Thị Minh	Châu	10/05/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh			19T-CM5	2021	Giỏi	A00315 /TC	CLT-TC 153 /2021			
317	Nguyễn Văn	Hoàng	13/11/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM5	2021	Khá	A00316 /TC	CLT-TC 154 /2021			
318	Lê Hải Hoàng	Huy	19/09/2004	Thừa Thiên Huế	Nam	Kinh			19T-CM5	2021	Khá	A00317 /TC	CLT-TC 155 /2021			
319	Phạm Viết	Huy	25/07/2000	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM5	2021	Giỏi	A00318 /TC	CLT-TC 156 /2021			
320	Trương Đức	Khải	25/05/2004	Hà Nam	Nam	Kinh			19T-CM5	2021	Khá	A00319 /TC	CLT-TC 157 /2021			
321	Nguyễn Nhật	Lâm	08/08/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM5	2021	Khá	A00320 /TC	CLT-TC 158 /2021			
322	Nguyễn Ngọc Lê	Minh	28/11/2003	Hải Dương	Nam	Kinh			19T-CM5	2021	Khá	A00321 /TC	CLT-TC 159 /2021			
323	Nguyễn Thanh	Minh	20/08/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM5	2021	Khá	A00322 /TC	CLT-TC 160 /2021			
324	Huỳnh Ngọc My	Na	15/08/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh			19T-CM5	2021	Giỏi	A00323 /TC	CLT-TC 161 /2021			
325	Ngô Văn	Nam	13/10/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM5	2021	Khá	A00324 /TC	CLT-TC 162 /2021			
326	Huỳnh Thị Bích	Ngọc	11/09/2003	Bình Định	Nữ	Kinh			19T-CM5	2021	Xuất sắc	A00325 /TC	CLT-TC 163 /2021			
327	Trần Nguyễn Bảo	Nhi	22/05/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh			19T-CM5	2021	Giỏi	A00326 /TC	CLT-TC 164 /2021			
328	Huỳnh Thị	Phúc	22/06/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-CM5	2021	Khá	A00327 /TC	CLT-TC 165 /2021			

Khóa học: 2018 - 2020, 2019 - 2021

Hình thức đào tạo: Chính quy

Quyết định công nhận tốt nghiệp số: 46/QĐ-TCĐLTTP-ĐT ngày 04 tháng 02 năm 2021

329	Phan Văn Sang	08/10/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	Việt Nam	Kỹ thuật chế biến món ăn	19T-CM5	2021	Khá	A00328 /TC	CLT-TC 166 /2021			
330	Võ Như Thành	25/09/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM5	2021	Khá	A00329 /TC	CLT-TC 167 /2021			
331	Đặng Thị Phương Thảo	26/12/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-CM5	2021	Khá	A00330 /TC	CLT-TC 168 /2021			
332	Trương Minh Triệu	18/05/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-CM5	2021	Khá	A00331 /TC	CLT-TC 169 /2021			
333	Thái Quốc Trung	21/10/2003	Quảng Nam	Nam	Kinh			19T-CM5	2021	Khá	A00332 /TC	CLT-TC 170 /2021			
334	Trương Thảo Vy	14/08/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-CM5	2021	Giỏi	A00333 /TC	CLT-TC 171 /2021			
335	Hồ Thị Hải Yên	23/03/2001	Quảng Trị	Nữ	Kinh			19T-CM5	2021	Giỏi	A00334 /TC	CLT-TC 172 /2021			
336	Phạm Thị Ngọc Uyên	02/05/2000	Quảng Nam	Nữ	Kinh			19T-CM5	2021	Giỏi	A00335 /TC	CLT-TC 173 /2021			
337	Lê Thế Khải	21/01/2004	Quảng Ngãi	Nam	Kinh		Hướng dẫn du lịch	19T-DL1	2021	Xuất sắc	A00336 /TC	CLT-TC 174 /2021			
338	Nguyễn Ngọc Khải	28/12/2004	Hà Nam	Nam	Kinh			19T-DL1	2021	Giỏi	A00337 /TC	CLT-TC 175 /2021			
339	Ngô Trần Tuấn Kiệt	13/11/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-DL1	2021	Khá	A00338 /TC	CLT-TC 176 /2021			
340	Lê Kim Tây	22/05/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-DL1	2021	Giỏi	A00339 /TC	CLT-TC 177 /2021			
341	Nguyễn Vũ Thanh Thảo	02/06/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh			19T-DL1	2021	Khá	A00340 /TC	CLT-TC 178 /2021			
342	Kiều Văn Thường	16/03/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-DL1	2021	Khá	A00341 /TC	CLT-TC 179 /2021			
343	Trần Thị ánh Tuyết	06/06/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh		Hướng dẫn du lịch	19T-DL1	2021	Giỏi	A00342 /TC	CLT-TC 180 /2021			
344	Trần Nhật Vy	09/05/2001	Quảng Nam	Nữ	Kinh			19T-DL1	2021	Giỏi	A00343 /TC	CLT-TC 181 /2021			
345	Nguyễn Huỳnh Thị Sáng	03/02/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-DL1	2021	Khá	A00344 /TC	CLT-TC 182 /2021			
346	Dương Văn Minh	25/03/2001	Quảng Nam	Nam	Kinh			19T-DL1	2021	Khá	A00345 /TC	CLT-TC 183 /2021			
347	Nguyễn Lưu Gia Bảo	16/09/2004	Hậu Giang	Nam	Kinh			19T-NH1	2021	Khá	A00346 /TC	CLT-TC 184 /2021			
348	Phạm Nhật Chương	17/03/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-NH1	2021	Khá	A00347 /TC	CLT-TC 185 /2021			
349	Huỳnh Thị Bảo Hiếu	12/04/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-NH1	2021	Khá	A00348 /TC	CLT-TC 186 /2021			
350	Lê Hoàng	04/06/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-NH1	2021	Khá	A00349 /TC	CLT-TC 187 /2021			

Khóa học: 2018 - 2020, 2019 - 2021

Hình thức đào tạo: Chính quy

Quyết định công nhận tốt nghiệp số: 46/QĐ-TCĐLTTP-ĐT ngày 04 tháng 02 năm 2021

351	Trần Nhật Khánh	Linh	01/06/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh	Việt Nam	Ngh nghiệp vụ nhà hàng	19T-NH1	2021	Khá	A00350 /TC	CLT-TC 188 /2021			
352	Trần Thị Mỹ	Linh	21/05/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-NH1	2021	Khá	A00351 /TC	CLT-TC 189 /2021			
353	Nguyễn Đăng Thy	Mai	02/11/2004	Quảng Nam	Nữ	Kinh			19T-NH1	2021	Khá	A00352 /TC	CLT-TC 190 /2021			
354	Lê Thị	Nga	07/11/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-NH1	2021	Giỏi	A00353 /TC	CLT-TC 191 /2021			
355	Trần Thị Thu	Nga	11/09/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-NH1	2021	Khá	A00354 /TC	CLT-TC 192 /2021			
356	Nguyễn Thành	Tài	20/10/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh			19T-NH1	2021	Khá	A00355 /TC	CLT-TC 193 /2021			
357	Lê Huỳnh Trà	Tâm	05/09/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-NH1	2021	Giỏi	A00356 /TC	CLT-TC 194 /2021			
358	Nguyễn Lam	Trường	06/06/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh			19T-NH1	2021	Khá	A00357 /TC	CLT-TC 195 /2021			
359	Lê Văn	Vay	04/08/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh			19T-NH1	2021	Giỏi	A00358 /TC	CLT-TC 196 /2021			
360	Nguyễn Trần Anh	Viên	20/07/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh			19T-NH1	2021	Khá	A00359 /TC	CLT-TC 197 /2021			
361	Nguyễn Đức Hoàng	Vũ	11/03/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-NH1	2021	Giỏi	A00360 /TC	CLT-TC 198 /2021			
362	Phan Trương	Chi	01/10/2001	Đăk Lăk	Nam	Kinh			19T-NH1	2021	Khá	A00361 /TC	CLT-TC 199 /2021			
363	Trần	An	16/06/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	Việt Nam	Ngh nghiệp vụ nhà hàng	19T-NH2	2021	Khá	A00362 /TC	CLT-TC 200 /2021			
364	Nguyễn Văn	Công	16/08/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-NH2	2021	Khá	A00363 /TC	CLT-TC 201 /2021			
365	Huỳnh Thị Thùy	Dương	03/09/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-NH2	2021	Giỏi	A00364 /TC	CLT-TC 202 /2021			
366	Mai Lê Mỹ	Hạnh	28/10/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-NH2	2021	Khá	A00365 /TC	CLT-TC 203 /2021			
367	Nguyễn Phi	Hùng	10/02/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh			19T-NH2	2021	Khá	A00366 /TC	CLT-TC 204 /2021			
368	Nguyễn Ngọc	Khánh	09/03/2004	Thanh Hóa	Nam	Kinh			19T-NH2	2021	Giỏi	A00367 /TC	CLT-TC 205 /2021			
369	Nguyễn Thị Khánh	Ly	05/11/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-NH2	2021	Giỏi	A00368 /TC	CLT-TC 206 /2021			
370	Trần Văn	Mến	21/03/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh			19T-NH2	2021	Khá	A00369 /TC	CLT-TC 207 /2021			
371	Bùi Ngọc ánh	Nguyệt	02/01/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh			19T-NH2	2021	Giỏi	A00370 /TC	CLT-TC 208 /2021			

Khóa học: 2018 - 2020, 2019 - 2021

Hình thức đào tạo: Chính quy

Quyết định công nhận tốt nghiệp số: 46/QĐ-TCĐLTTP-ĐT ngày 04 tháng 02 năm 2021

372	Nguyễn Văn Phúc	05/12/2004	Quảng Nam	Nam	Kinh	>	19T-NH2	2021	Giỏi	A00371 /TC	CLT-TC 209 /2021			
373	Trần Hoàng Phương	17/01/2001	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh		19T-NH2	2021	Trung bình	A00372 /TC	CLT-TC 210 /2021			
374	Phạm Viết Tiến Sĩ	21/08/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh		19T-NH2	2021	Giỏi	A00373 /TC	CLT-TC 211 /2021			
375	Nguyễn Thị Hoài Thương	15/03/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh		19T-NH2	2021	Xuất sắc	A00374 /TC	CLT-TC 212 /2021			
376	Trần Thị Thanh Trúc	24/04/2004	Đà Nẵng	Nữ	Kinh		19T-NH2	2021	Khá	A00375 /TC	CLT-TC 213 /2021			
377	Huỳnh Ngọc Trường	08/12/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh		19T-NH2	2021	Giỏi	A00376 /TC	CLT-TC 214 /2021			
378	Lê Khánh Vũ	07/05/2001	Đà Nẵng	Nam	Kinh		19T-NH2	2021	Giỏi	A00377 /TC	CLT-TC 215 /2021			
379	Trần Viết Thành	21/06/2004	Đà Nẵng	Nam	Kinh		19T-NH2	2021	Giỏi	A00378 /TC	CLT-TC 216 /2021			